

CÔNG TY TNHH CUNG ỨNG VẬT TƯ CHĂN NUÔI THÚ Y TOÀN CẦU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CUNG ỨNG VẬT TƯ CHĂN NUÔI THÚ Y TOÀN CẦU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TOAN CAU ANIMAL LIVESTOCK SUPPLY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110328717

3. Ngày thành lập: 20/04/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 6 Đường Nguyễn Bình, Tổ Dân Phố Đường 5, Xã Dương Xá, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0825936868

Fax:

Email: *congytvattuchannuoiythuytoanca* Website:
u@gmail.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: - Thang máy, thang cuốn; - Cửa cuốn, cửa tự động; - Hệ thống hút bụi; - Hệ thống âm thanh; - Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
6.	Bán buôn thực phẩm	4632
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn, bán lẻ thuốc thú y	4649(Chính)
8.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
11.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661

12.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
14.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...;	4669
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu mặt hàng công ty kinh doanh	8299
16.	Giáo dục nhà trẻ	8511
17.	Giáo dục mẫu giáo	8512
18.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
19.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản (Theo Điều 10 Luật kinh doanh bất động sản 2014); - Dịch vụ quản lý bất động sản (Theo Điều 75 Luật kinh doanh bất động sản 2014);	6810
20.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản (Điều 74 Luật kinh doanh bất động sản 2014) - Dịch vụ môi giới bất động sản (Điều 62 Luật kinh doanh bất động sản 2014)	6820
21.	Hoạt động thú y	7500
22.	Bán buôn tổng hợp	4690
23.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
24.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
25.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
26.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp	2021
27.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
28.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
29.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
30.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
31.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
32.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
33.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395

34.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
35.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
36.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
37.	Đúc sắt, thép	2431
38.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
39.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
40.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
41.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
42.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
43.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
44.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
45.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
46.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
47.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
48.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
49.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
50.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
51.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (Loại Trừ hoạt động đầu giá)	4789
52.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Loại Trừ hoạt động đầu giá)	4791
53.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Loại Trừ hoạt động đầu giá)	4799
54.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
55.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
56.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
57.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
58.	Bốc xếp hàng hóa	5224
59.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ (Trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5225
60.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Loại trừ Tổ chức các hoạt động vận tải đường hàng không)	5229
61.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
62.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
63.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630

64.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
65.	Xây dựng nhà để ở	4101
66.	Xây dựng nhà không để ở	4102
67.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
68.	Xây dựng công trình điện	4221
69.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
70.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
71.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
72.	Xây dựng công trình thủy	4291
73.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
74.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
75.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
76.	Phá dỡ (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4311
77.	Chuẩn bị mặt bằng (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4312
78.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
79.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
80.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
81.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
82.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
83.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
84.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : Bán lẻ hóa chất trong lĩnh vực nông nghiệp	4773

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	PHẠM VĂN SÁNG	Việt Nam	Xóm 8, Xã Chắt Bình, Huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	400.000.000	40,000	036090004784	

2	TRẦN VĂN TÂN	Việt Nam	Xóm 8, Xã Chát Bình, Huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	600.000.000	60,000	037093004318	
---	--------------	----------	--	-------------	--------	--------------	--

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN VĂN TÂN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/03/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 037093004318

Ngày cấp: 10/05/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Xóm 8, Xã Chát Bình, Huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Xóm 8, Xã Chát Bình, Huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội